

# PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC ĐỌC HIỂU TRONG DẠY HỌC ĐỌC CHO HỌC SINH LỚP 3 Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC LƯƠNG THẾ VINH PHƯƠNG RẠCH GIÁ, TỈNH AN GIANG

TS. Lê Thị Hồng - Đoàn Minh Huân  
Khoa Sư phạm và Xã hội nhân văn  
Trường Đại học Kiên Giang  
Email: lthong@vknkgu.edu.vn.

**Tóm tắt:** Trong bối cảnh đổi mới giáo dục phổ thông, việc phát triển năng lực ngôn ngữ, đặc biệt là năng lực đọc hiểu, trở thành mục tiêu trọng tâm trong dạy học Tiếng Việt ở tiểu học. Ở lớp 3, khi học sinh đã cơ bản hoàn thiện kỹ năng đọc thành tiếng, trọng tâm chuyển sang rèn luyện đọc hiểu: nắm bắt nội dung văn bản, biết liên hệ với trải nghiệm cá nhân và bước đầu hình thành tư duy phân biệt. Đây là nền tảng giúp học sinh học tốt các môn khác và phát triển khả năng tự học lâu dài. Bài viết nghiên cứu và đề xuất các biện pháp phát triển năng lực đọc hiểu cho học sinh lớp 3 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Trên cơ sở phân tích đặc điểm tâm lý và nhận thức của học sinh, bài viết làm rõ vai trò của đọc hiểu đối với sự phát triển ngôn ngữ và tư duy. Đồng thời, đề xuất quy trình và phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực, gắn với trải nghiệm, hợp tác nhóm và ứng dụng công nghệ thông tin, góp phần hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học hiệu quả.

**Từ khóa:** Đọc hiểu, năng lực ngôn ngữ, học sinh lớp 3, giáo dục tiểu học, phát triển năng lực, phương pháp dạy học.

Nhận bài: 10/1/2026; Biên tập: 11/1/2026; Phản biện: 12/1/2026; Duyệt đăng: 20/1/2026.

## 1. Mở đầu

Đọc hiểu là một trong những năng lực cốt lõi của môn Tiếng Việt ở tiểu học, giữ vai trò nền tảng trong việc hình thành và phát triển các năng lực ngôn ngữ, tư duy, giao tiếp cho học sinh. Nhiều nhà nghiên cứu đã khẳng định tầm quan trọng của đọc hiểu đối với sự phát triển trí tuệ và nhân cách của trẻ em. Theo Anderson & Pearson (1984), đọc hiểu không chỉ đơn thuần là quá trình giải mã chữ viết mà còn là sự kiến tạo ý nghĩa thông qua việc kết nối văn bản với vốn tri thức và kinh nghiệm của người đọc. Ở Việt Nam, Nguyễn Trí (2005) cho rằng việc rèn luyện đọc hiểu cho học sinh tiểu học là điều kiện cần thiết để các em có thể học tập hiệu quả ở tất cả các môn học khác. Tương tự, Lê Phương Nga (2012) nhấn mạnh: “Đọc hiểu ở tiểu học không chỉ nhằm mục tiêu lĩnh hội nội dung văn bản mà còn góp phần hình thành cho học sinh năng lực tự học, tự tìm kiếm thông tin trong quá trình học tập lâu dài”. Trong Chương trình Giáo dục phổ thông (GDPT) 2018, năng lực ngôn ngữ, đặc biệt là năng lực đọc hiểu, được xác định là mục tiêu trọng tâm của môn Tiếng Việt ở cấp tiểu học. Thực tế giảng dạy hiện nay cho thấy, nhiều học sinh lớp 3 còn gặp khó khăn trong việc nắm bắt ý chính của văn bản, suy luận từ thông tin đọc được, cũng như vận dụng kiến thức đọc hiểu vào thực tiễn. Chính vì vậy, việc nghiên cứu và đề xuất các biện pháp nhằm phát triển năng lực đọc hiểu cho học sinh lớp 3 là hết sức cần thiết, góp phần nâng cao chất lượng dạy học Tiếng Việt nói riêng và giáo dục tiểu học nói chung.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Cơ sở lý luận và thực tiễn

#### 2.1.1. Cơ sở lý luận

Khái niệm đọc hiểu: Đọc hiểu được xem là một quá trình phức hợp, trong đó người đọc tiếp nhận văn bản bằng mắt, đồng thời huy động vốn ngôn ngữ, kiến thức và kinh nghiệm cá nhân để giải mã, phân tích và kiến tạo ý nghĩa. Anderson & Pearson (1984) cho rằng đọc hiểu là sự tương tác giữa văn bản và người đọc, trong đó người đọc không chỉ nắm bắt thông tin trực tiếp mà còn vận dụng vốn tri thức để suy luận, đánh giá và liên hệ. Ở Việt Nam, nhiều tác giả như Nguyễn Trí (2005), Lê Phương Nga (2012) đều nhấn mạnh rằng đọc hiểu không chỉ là việc lĩnh hội nội dung văn bản mà còn là quá trình phát triển tư duy, hình thành khả năng phân hồi và vận dụng thông tin vào đời sống. Như vậy, có thể hiểu khái niệm đọc hiểu trong dạy học Tiếng Việt tiểu học là quá trình học sinh đọc, phân tích và kiến tạo ý nghĩa của văn bản nhằm nắm bắt nội dung, thái độ, dụng ý giao tiếp của người viết, đồng thời hình thành năng lực tư duy và ngôn ngữ cho bản thân.

Đặc điểm tâm lý học sinh lớp 3: Học sinh lớp 3, ở độ tuổi từ 8 - 9 tuổi, đã có những bước phát triển đáng kể về nhận thức so với giai đoạn đầu tiểu học. Các em có khả năng tập trung lâu hơn, vốn từ vựng được mở rộng, ngôn ngữ trở nên phong phú và linh hoạt hơn. Trí tưởng tượng ở lứa tuổi này cũng rất dồi dào, giúp học sinh hứng thú trong việc tiếp nhận và tái hiện nội dung văn bản. Tuy nhiên, kỹ năng phân tích, khái quát và lập luận logic của các em vẫn còn hạn chế, thường thiên về cảm xúc và cụ thể hơn là tư duy trừu tượng. Do đó, quá trình tổ chức dạy học đọc hiểu ở lớp 3 cần vừa phát huy trí tưởng tượng, vốn từ ngữ, vừa từng bước rèn luyện năng lực suy luận, phân tích và khả năng diễn đạt mạch lạc.

Yêu cầu của Chương trình GDPT 2018: Trong Chương trình GDPT môn Tiếng Việt 2018, năng lực đọc hiểu được xác định là một trong những yêu cầu cốt lõi, giúp hình thành và phát triển năng lực ngôn ngữ cho học sinh. Chương trình nhấn mạnh ba mức độ của năng lực đọc hiểu: Hiểu thông tin trực tiếp: Nhận biết, tái hiện các chi tiết, sự kiện, nhân vật, nội dung được thể hiện rõ trong văn bản; Hiểu ý nghĩa hàm ẩn: Suy luận, phát hiện thông điệp ngầm, thái độ và tình cảm của người viết, hoặc mối quan hệ giữa các chi tiết trong văn bản; Kết nối, liên hệ và vận dụng: Biết so sánh, đối chiếu nội dung văn bản với kinh nghiệm, vốn sống cá nhân và vận dụng thông tin đọc được vào học tập, đời sống.

Những yêu cầu này vừa đảm bảo tính kế thừa truyền thống dạy học đọc ở tiểu học, vừa gắn với định hướng phát triển năng lực người học trong bối cảnh đổi mới giáo dục, giúp học sinh lớp 3 không chỉ đọc để hiểu văn bản mà còn biết suy ngẫm, phản hồi và vận dụng kiến thức đã đọc trong thực tiễn.

### 2.1.2. Cơ sở thực tiễn

Thực trạng năng lực đọc hiểu của học sinh lớp 3 cho thấy, năng lực đọc hiểu của học sinh lớp 3 vẫn còn nhiều hạn chế. Một bộ phận học sinh chỉ dừng lại ở việc đọc thành tiếng, đọc đúng và đọc to, mang tính máy móc mà chưa có sự gắn kết với nội dung văn bản. Khi được giao nhiệm vụ, các em thường khó khăn trong việc khai thác chi tiết, nhận biết ý chính hay rút ra thông điệp từ bài đọc. Đặc biệt, nhiều học sinh chưa có khả năng trả lời những câu hỏi mang tính suy luận, liên hệ và vận dụng, mà chỉ mới trả lời được những câu hỏi ở mức độ tái hiện thông tin trực tiếp. Điều này cho thấy, việc hình thành và phát triển năng lực đọc hiểu của học sinh lớp 3 vẫn chưa đạt được mục tiêu mà Chương trình GDPT 2018 đặt ra.

Thực trạng dạy học đọc hiểu của giáo viên có một trong những nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên là do cách tổ chức dạy học của giáo viên. Thực tế ở nhiều lớp học cho thấy, giáo viên vẫn còn chú trọng nhiều đến việc rèn kĩ năng đọc đúng, đọc rõ ràng, phát âm chuẩn, mà chưa quan tâm đúng mức đến việc hướng dẫn học sinh hiểu, phân tích và cảm thụ nội dung văn bản. Các hoạt động sau đọc thường mang tính hình thức, chủ yếu xoay quanh trả lời câu hỏi có sẵn trong sách giáo khoa, thiếu sự sáng tạo, thiếu các hoạt động mở rộng để phát huy năng lực tư duy, suy luận và liên hệ thực tiễn của học sinh.

Bên cạnh yếu tố từ phía học sinh và giáo viên, điều kiện học tập ở nhiều địa phương cũng còn hạn chế. Không ít trường học chưa có thư viện hoặc thư viện còn nghèo nàn về đầu sách, chưa có nhiều tài liệu đọc thêm ngoài sách giáo khoa. Môi trường đọc trong gia đình cũng chưa được chú trọng; nhiều phụ huynh chỉ quan tâm đến việc con đọc đúng chữ, ít tạo điều kiện cho con

tiếp xúc với các loại sách, truyện đa dạng để nuôi dưỡng niềm say mê đọc. Ở các vùng khó khăn, việc tiếp cận với sách báo, tài liệu điện tử càng bị hạn chế, khiến học sinh thiếu cơ hội rèn luyện và phát triển năng lực đọc hiểu một cách toàn diện.

Có thể thấy, những thực tế trên đặt ra yêu cầu cấp thiết phải đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học đọc hiểu ở tiểu học, đồng thời cần sự phối hợp của nhà trường, gia đình và xã hội nhằm tạo môi trường đọc phong phú, hấp dẫn, góp phần phát triển năng lực đọc hiểu cho học sinh lớp 3 một cách bền vững.

## 2.2. Nội dung và biện pháp phát triển năng lực đọc hiểu

Năng lực đọc hiểu là một trong những kỹ năng cốt lõi, không chỉ giúp học sinh tiếp thu kiến thức mà còn hình thành tư duy phản biện và khả năng tự học. Việc phát triển năng lực này cho học sinh lớp 3 cần được triển khai một cách bài bản và có hệ thống.

### 2.2.1. Mục tiêu rèn luyện đọc hiểu ở lớp 3

Ở lớp 3, việc rèn luyện năng lực đọc hiểu tập trung vào các mục tiêu cụ thể nhằm xây dựng nền tảng vững chắc cho các cấp học cao hơn:

Đọc đúng, trôi chảy và diễn cảm các văn bản phù hợp lứa tuổi: Học sinh cần có khả năng phát âm chuẩn xác, đọc liền mạch và ngắt nghỉ đúng chỗ, đồng thời thể hiện cảm xúc, sắc thái phù hợp với nội dung văn bản. Đây là bước đầu để các em tiếp cận và cảm thụ văn bản một cách trọn vẹn.

Hiểu được nội dung chính, chi tiết quan trọng và thông điệp của văn bản: Sau khi đọc, học sinh phải tóm tắt được ý chính, nhận diện được các chi tiết then chốt làm rõ ý nghĩa của văn bản. Đồng thời, các em cần nắm bắt được thông điệp mà tác giả muốn truyền tải, dù là thông điệp trực tiếp hay ẩn ý.

Biết liên hệ, so sánh nội dung văn bản với trải nghiệm cá nhân: Khả năng kết nối kiến thức và kinh nghiệm sống vào quá trình đọc hiểu giúp học sinh hình thành tư duy liên tưởng, so sánh, từ đó đào sâu sự thấu hiểu về văn bản và mở rộng tầm nhìn cá nhân.

Bước đầu biết nhận xét, bày tỏ ý kiến riêng về nhân vật, sự việc, hiện tượng: Phát triển khả năng đưa ra quan điểm cá nhân một cách có căn cứ, biết đánh giá nhân vật, sự kiện, hiện tượng trong văn bản. Điều này khuyến khích tư duy độc lập và khả năng giao tiếp, trình bày ý tưởng.

### 2.2.2. Các biện pháp sư phạm

Để đạt được các mục tiêu trên, giáo viên cần áp dụng đa dạng các biện pháp sư phạm, tạo môi trường học tập tích cực và hứng thú cho học sinh:

(1) Tổ chức hoạt động đọc hiểu theo quy trình ba bước: Quy trình đọc hiểu ba bước là kim chỉ nam giúp học sinh tiếp cận văn bản một cách có phương pháp và hiệu quả:

Trước khi đọc: Giai đoạn này nhằm khơi gợi sự tò mò và kích hoạt kiến thức nền của học sinh. Giáo

viên có thể sử dụng tranh ảnh minh họa, đặt các câu hỏi dự đoán nội dung truyện (ví dụ: “Nhìn bức tranh này, các em đoán xem câu chuyện sẽ nói về điều gì?”), hoặc kết nối với những trải nghiệm cá nhân gần gũi của học sinh để tạo sự đồng cảm và hứng thú ban đầu.

Trong khi đọc: Đây là giai đoạn học sinh tương tác trực tiếp với văn bản. Giáo viên hướng dẫn học sinh đọc thành tiếng để rèn luyện sự trôi chảy, đọc thầm để tập trung suy nghĩ. Đồng thời, khuyến khích các em đánh dấu, gạch chân những ý quan trọng, từ khóa, hoặc những câu khó hiểu. Giáo viên cũng cần liên tục đặt câu hỏi tìm ý, giải nghĩa từ ngữ khó để đảm bảo học sinh nắm bắt được nội dung cơ bản.

Sau khi đọc: Giai đoạn này giúp học sinh tổng hợp, phân tích và mở rộng sự hiểu biết. Các hoạt động như thảo luận nhóm, trả lời câu hỏi suy luận (ví dụ: “Theo em, vì sao nhân vật lại hành động như vậy?”), liên hệ thực tế (ví dụ: “Câu chuyện này dạy chúng ta điều gì trong cuộc sống?”) và trình bày cảm nghĩ cá nhân (ví dụ: “Em thích nhất điều gì trong câu chuyện này? Vì sao?”) sẽ giúp các em củng cố kiến thức và phát triển tư duy bậc cao.

(2) Đa dạng hóa hình thức luyện đọc hiểu: Việc áp dụng nhiều hình thức khác nhau sẽ giữ được sự mới mẻ và hứng thú cho học sinh:

Trò chơi học tập: Thiết kế các trò chơi như “ghép ý chính với đoạn văn”, “tìm nhân vật”, “đóng vai kể lại câu chuyện” giúp học sinh vừa học vừa chơi, củng cố kiến thức một cách tự nhiên và sinh động.

Sơ đồ tư duy hoặc bảng biểu: Hướng dẫn học sinh cách lập sơ đồ tư duy hoặc điền vào bảng biểu để tóm tắt, hệ thống hóa ý chính, nhân vật, sự kiện của văn bản. Điều này rèn luyện kỹ năng tổ chức thông tin và tư duy logic.

Kết hợp đọc cá nhân - đọc nhóm - đọc đồng thanh: Linh hoạt các hình thức đọc giúp học sinh rèn luyện kỹ năng đọc đa dạng: đọc cá nhân để tập trung, đọc nhóm để tương tác và hỗ trợ lẫn nhau, đọc đồng thanh để rèn luyện sự tự tin và nhịp điệu.

(3) Tích hợp liên môn: Đọc hiểu không chỉ giới hạn trong môn Tiếng Việt mà có thể mở rộng sang các môn học khác:

Lựa chọn văn bản gắn với chủ đề Tự nhiên - Xã hội, Đạo đức, Mỹ thuật: Khi đọc các văn bản có nội dung liên quan đến các môn này, học sinh vừa rèn luyện kỹ năng đọc hiểu vừa mở rộng kiến thức về thế giới xung quanh, về đạo đức, lối sống và cảm thụ cái đẹp.

Khuyến khích học sinh tìm thêm sách báo thiếu nhi, truyện tranh có cùng chủ đề: Mở rộng nguồn tài liệu đọc giúp học sinh phát triển niềm yêu thích đọc sách và khám phá kiến thức một cách chủ động.

(4) Phát triển môi trường đọc: Môi trường đọc thuận lợi là yếu tố then chốt để hình thành thói quen đọc sách cho học sinh:

Xây dựng “góc đọc sách” trong lớp học: Tạo một

không gian thân thiện, có đầy đủ sách truyện phù hợp với lứa tuổi để học sinh có thể dễ dàng tiếp cận và đọc sách vào thời gian rảnh.

Tổ chức hoạt động “Giờ đọc sách tự chọn”, “Kể chuyện theo sách”: Các hoạt động này khuyến khích học sinh chủ động lựa chọn sách, chia sẻ câu chuyện và cảm nghĩ của mình, tạo sự lan tỏa và niềm vui đọc sách trong cộng đồng lớp học.

Khuyến khích phụ huynh cùng đọc với con tại nhà: Sự đồng hành của gia đình có vai trò rất lớn trong việc hình thành thói quen và niềm đam mê đọc sách ở trẻ.

(5) Giải pháp dạy học rèn kỹ năng đọc hiểu của học sinh

Coi trọng hình thức đọc thầm: đọc chậm hơn kỹ lưỡng, tập trung vào ý chứ không phải đọc cho xong bài để tiếp nhận, thông hiểu nội dung văn bản thì đọc thầm giúp các em nhớ nhanh và sâu sắc hơn nội dung học.

Hướng dẫn học sinh hiểu đề tài (chủ điểm) của văn bản. Có thể hiểu đề tài (chủ điểm) của một văn bản là đối tượng và vấn đề chính mà văn bản ấy biểu đạt. Xác định đề tài văn bản là học sinh phải trả lời được câu hỏi văn bản nói về cái gì, về việc gì, về ai?

Dạy đọc hiểu cần hướng dẫn các em tìm hiểu tên bài. Bài tập đọc thường có một cái tên. Tên bài không phải là một cái gì được góp vào văn bản một cách ngẫu nhiên mà có lý do. Nó giúp ta xác định được đề tài văn bản và phần nào đoán được nội dung của bài. Vì thế khi dạy đọc hiểu cho học sinh, giáo viên phải hướng dẫn học sinh khai thác tên bài.

Hướng dẫn học sinh tự phát hiện ra từ mới, từ ngữ quan trọng và giải nghĩa từ. Dạy đọc hiểu giáo viên phải để học sinh tự phát hiện ra từ mới, quan trọng khó hiểu trong bài tập đọc, hướng dẫn các em giải nghĩa từ bằng nhiều cách nhưng không phải ta đi giải nghĩa các từ mà chỉ tập trung giải nghĩa những từ chìa khóa có quan hệ trực tiếp với đề tài, chủ đề của văn bản, từ đó tìm ra cái hay của việc dùng từ ngữ hình ảnh.

Xác định được những câu quan trọng, đoạn ý từ đó sẽ giúp các em hiểu được nội dung câu đoạn hoặc nội dung cả bài. Việc giúp học sinh nhận ra các câu phù hợp để rồi tìm hiểu nghĩa của chúng có vai trò quan trọng trong việc dạy hiểu nội dung bài tập đọc thuộc thể loại văn xuôi. Còn khi dạy học sinh đọc thơ, có những câu thơ có cú pháp khác thường, có khi lời thơ bị nén rút, gọn, có nhiều câu thơ mơ hồ về nghĩa gây khó hiểu, giáo viên phải cho học sinh phát hiện để làm rõ nghĩa. Sau đó cho học sinh xác định những câu quan trọng, nêu được ý của cả đoạn bài. Việc này sẽ giúp chúng ta nhanh chóng chiếm lĩnh văn bản.

Rèn cho học sinh kỹ năng hỏi đáp vấn đề. Đây là kỹ năng giữ vai trò hoàn thiện quá trình đọc hiểu. Tức gợi ý của giáo viên, học sinh tự lực bộ óc suy

ngữ của mình cho cả biết về một vấn đề nào đó liên quan đến bài học. Học sinh hỏi và tự trả lời theo gợi ý của giáo viên. Đây chính là bài học mà học sinh tự rút ra sau khi đọc văn bản. Học sinh hỏi đáp văn bản là giáo viên đã thực hiện chức năng giáo dục kĩ năng sống trong giờ tập đọc.

### 2.2.3. Vai trò của giáo viên

Trong quá trình phát triển năng lực đọc hiểu cho học sinh lớp 3, giáo viên đóng vai trò vô cùng quan trọng:

Là người hướng dẫn, gợi mở, đặt câu hỏi và định hướng cách đọc: Giáo viên không chỉ là người truyền đạt kiến thức mà còn là người dẫn dắt học sinh khám phá ý nghĩa văn bản, thông qua việc đặt các câu hỏi gợi mở, kích thích tư duy và hướng dẫn các em cách đọc hiệu quả.

Tạo không khí học tập tích cực, khuyến khích học sinh nêu ý kiến cá nhân: Một môi trường học tập an toàn, cởi mở sẽ giúp học sinh tự tin bày tỏ suy nghĩ, quan điểm của mình mà không sợ sai. Giáo viên cần tôn trọng mọi ý kiến, dù đúng hay chưa đúng, để khuyến khích sự chủ động và sáng tạo.

Đánh giá sự tiến bộ của học sinh không chỉ qua kết quả trả lời câu hỏi mà còn qua thái độ, mức độ hứng thú và sự tự tin khi đọc: Việc đánh giá cần toàn diện, không chỉ dừng lại ở kết quả mà còn ở quan sát quá trình. Một học sinh có thái độ tích cực, hứng thú và tự tin khi đọc, dù kết quả ban đầu chưa cao, cũng cho thấy sự tiến bộ đáng kể và tiềm năng phát triển.

Bằng cách áp dụng đồng bộ các biện pháp trên,

giáo viên có thể từng bước nâng cao năng lực đọc hiểu cho học sinh lớp 3, trang bị cho các em một kỹ năng quan trọng để tiếp thu tri thức và phát triển bản thân.

### 3. Kết luận

Phát triển năng lực đọc hiểu cho học sinh lớp 3 là một nhiệm vụ quan trọng, góp phần hình thành năng lực ngôn ngữ và phát triển tư duy của học sinh tiểu học. Quá trình này cần có sự phối hợp đồng bộ giữa giáo viên - học sinh - phụ huynh, đồng thời kết hợp linh hoạt nhiều phương pháp, thủ thuật dạy học hiện đại. Khi học sinh lớp 3 có được năng lực đọc hiểu vững chắc, các em sẽ có nền tảng học tập tốt hơn ở các lớp trên và có khả năng tự học suốt đời ■

### Tài liệu tham khảo

- [1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Chương trình Giáo dục phổ thông môn Tiếng Việt*.
- [2]. Nguyễn Minh Thuyết (chủ biên) (2019). *Sách giáo khoa Tiếng Việt lớp 3 - Bộ sách Cánh Diều*. Nxb. Giáo dục Việt Nam.
- [3]. Vygotsky, L.S. (1978). *Mind in Society: The Development of Higher Psychological Processes*. Harvard University Press.
- [4]. Nguyễn Trí (2020). *Đổi mới phương pháp dạy đọc hiểu ở Tiểu học theo định hướng phát triển năng lực*. Tạp chí Giáo dục.

## Developing reading comprehension skills in teaching reading to 3rd grade students at Luong The Vinh Primary School, Rach Gia ward, An Giang Province

Dr. Le Thi Hong - Doan Minh Huan

Faculty of Education and Social Sciences and Humanities, Kien Giang University

Email: lthong@vnkgu.edu.vn.

**Abstract:** In the context of innovating the general education, developing language skills, especially reading comprehension, has become a central goal in teaching Vietnamese in the primary schools. In the third grade, once students have basically mastered the skill of reading aloud, the focus shifts to developing reading comprehension: grasping the content of a text, relating it to personal experiences, and beginning to form critical thinking skills. This provides a foundation that helps students do well in other subjects and develop long-term self-learning abilities. This article researches and proposes measures to develop reading comprehension skills for third-grade students according to the 2018 General Education Program. Based on an analysis of students' psychological and cognitive characteristics, this article clarifies the role of reading comprehension in the development of language and thinking skills. Simultaneously, it also proposes teaching processes and methods that focus on developing competencies, incorporating experiential learning, group collaboration, and the application of information technology, thereby supporting teachers in organizing effective teaching and learning.

**Keywords:** Reading comprehension, language competence, grade 3 students, primary education, competence development, teaching methods.